

XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TẠI VIỆT NAM TỪ KINH NGHIỆM CỦA NHẬT BẢN

● **GIANG THỊ THANH NHÃ**

TÓM TẮT:

Xây dựng xã hội học tập (XHHT) hiện đang là một xu thế trên thế giới. Tại Nhật Bản, xây dựng XHHT đã trở thành mục tiêu xuyên suốt trong cải cách giáo dục, tạo động lực cho đất nước phát triển bền vững. Quá trình xây dựng XHHT của Nhật Bản để lại nhiều bài học quý báu cho các quốc gia tham khảo, học tập. Trong phạm vi bài viết, trên cơ sở phân tích quá trình xây dựng XHHT ở Nhật Bản, tác giả rút ra một số kinh nghiệm dành cho Việt Nam trong xây dựng XHHT trong thời gian tới.

Từ khóa: Nhật Bản, Việt Nam, xã hội học tập, xã hội, giáo dục, học tập.

1. Đặt vấn đề

Nhật Bản là một trong những quốc gia đi đầu trong hoạt động giáo dục đào tạo và xây dựng XHHT. Công cuộc xây dựng XHHT Nhật Bản đã thu được nhiều thành quả nổi bật như: xóa được “căn bệnh” xã hội bằng cấp, làm thay đổi cách nhìn về năng lực của con người, kết quả học tập của mỗi cá nhân được được đánh giá một cách công bằng, thích đáng hơn trong từng giai đoạn của cuộc đời... Đồng thời, hệ thống giáo dục bên ngoài trường học chính quy phát triển đã đáp ứng tối đa nhu cầu học tập đa dạng của xã hội, làm phong phú đời sống tinh thần và tăng thêm ý nghĩa cho cuộc sống của nhân dân Nhật Bản. XHHT Nhật Bản đã góp phần quan trọng cùng với hệ thống giáo dục chính quy trong nhà trường tiếp tục nâng cao dân trí, không ngừng cung cấp những tri thức, kỹ thuật mới làm công cụ để phát triển bền vững đất nước. Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng XHHT của Nhật Bản có

thể tìm thấy những bài học quý giá cho Việt Nam, trong bối cảnh nước ta đang tiếp tục xây dựng XHHT giai đoạn 2021-2030.

2. Đặc trưng của xã hội học tập

Những ý tưởng ban đầu về XHHT được Faure, Edgar công bố vào những năm đầu thập kỷ 70 của thế kỷ trước trong tác phẩm: “Học để làm người: Thế giới giáo dục ngày nay và ngày mai” [6]. Từ đó, đã có nhiều nghiên cứu, đưa ra nhiều quan niệm khác nhau về XHHT. Theo tác giả Phạm Tất Dong, XHHT là xã hội lấy ý tưởng học tập là trung tâm; là một xã hội mà mọi người (không phân biệt tuổi tác, giới tính, nghề nghiệp, trình độ học vấn) đều phải có nghĩa vụ học vì một đất nước, vì một thế giới phát triển [2]. Theo tác giả Phạm Minh Hạc, XHHT là một xã hội mà mọi người đều vận dụng một cách phổ biến phương pháp tiếp cận học tập vào giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống, làm cho bản thân mình phát triển bền vững thành những con người cá

thể tích cực, có tinh thần hợp tác, những người lao động có chuyên môn tốt và kỹ xảo tay nghề thành thạo. [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam khẳng định: “XHHT là một xã hội trong đó mọi cá nhân đều phải học tập thường xuyên, học tập suốt đời và biết tận dụng triệt để các cơ hội học tập do xã hội mang lại. Do đó, học tập phải trở thành nhu cầu tự thân, là trách nhiệm của mỗi công dân, mỗi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư, của các ngành, các đoàn thể và trách nhiệm của toàn xã hội”. [4] Những quan niệm đó tuy có cách diễn đạt khác nhau nhưng đều thống nhất chỉ ra những đặc trưng cơ bản của XHHT, đó là:

Về mức độ tham gia học và cách học của các thành viên trong xã hội/cộng đồng. XHHT là một xã hội trong đó mọi người đều học, học thường xuyên học suốt đời dưới nhiều hình thức và phương thức khác nhau. Học tập ở đây không chỉ đến trường lớp, mà còn phải có kỹ năng tự học, tự tìm kiếm thông tin bằng nhiều phương thức khác nhau nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng cho bản thân.

XHHT có một hệ thống giáo dục mở nhằm tạo điều kiện thực sự cho mọi người được học tập suốt đời. Nhờ đó, sự học hành của từng con người không bị hạn chế ở một lứa tuổi nào đó trong cuộc sống, mà được kéo dài suốt đời. Hệ thống giáo dục mở sẽ tạo ra những cơ hội và điều kiện để mỗi con người luôn luôn được hưởng những thành tựu khoa học và công nghệ, được cập nhật những tri thức mới và được ứng dụng những tri thức mới vào công việc mình đang làm. Sự mở rộng tri thức này là điều kiện quyết định để tăng năng lực con người trong việc xây dựng nền kinh tế tri thức.

Về huy động các lực lượng tham gia xây dựng XHHT. Để xây dựng được một XHHT cần huy động, tận dụng mọi khả năng cung cấp và sự cam kết chính trị về tạo điều kiện cho mọi người được học tập suốt đời. Nhà nước đảm bảo cho ai cũng được học hành, học thường xuyên, học suốt đời, trong đó ý thức tự học, học một cách tự giác là yếu tố quyết định nhất. Trong XHHT, mỗi người dân đều có nghĩa vụ tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục.

Về tác động của XHHT đến phát triển kinh tế - xã hội. Một XHHT phải là một xã hội phát triển nhanh và bền vững. Giải quyết hợp lý và đúng đắn mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường là những đòi hỏi tất yếu của phát triển, trực tiếp nhất là phát triển kinh tế và xã hội, hướng tới phát triển bền vững. Một XHHT phải là một xã hội mà việc phát triển của mỗi cá nhân có sự gắn kết xã hội. Học tập suốt đời phải có tác dụng thực sự đối với cải thiện chất lượng cuộc sống của bản thân, gia đình và cộng đồng.

3. Kinh nghiệm xây dựng xã hội học tập ở Nhật Bản

Về thể chế, chính sách: Tại Nhật Bản, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách xây dựng XHHT được tích hợp và tăng cường trong các chính sách giáo dục quốc gia thông qua việc sửa đổi, bổ sung các văn bản. Từ năm những năm 1980, trước những đòi hỏi mới của đời sống kinh tế - xã hội, Hội đồng Quốc gia cải cách giáo dục Nhật Bản đề nghị cần thực hiện bước chuyển căn bản từ hệ thống giáo dục truyền thống sang hệ thống học tập suốt đời. Với chủ trương đó, năm 1990 Luật Khuyến khích học tập suốt đời của Nhật Bản được ban hành. Năm 2006, Luật Cơ bản về giáo dục được sửa đổi, bổ sung, trong đó coi học tập suốt đời là triết lý phát triển của giáo dục Nhật Bản, với quy định: Xã hội phải được tổ chức sao cho mọi công dân có thể tiếp tục học tập suốt đời, mọi nơi, mọi lúc và họ có thể vận dụng các kết quả học tập suốt đời để hoàn thiện mình và có cuộc sống sung mãn. Các Hội đồng học tập suốt đời được thành lập ở cấp quốc gia và cấp tỉnh nhằm xác định nhu cầu học tập và thúc đẩy học tập suốt đời ở các địa phương. Từ năm 2000, các hoạt động cải cách giáo dục ở Nhật Bản đã được đẩy mạnh với tư duy chủ đạo là hướng tới xây dựng XHHT suốt đời, trong đó năng lực cá nhân được phát huy, tôn trọng và người học có khả năng phản ứng linh hoạt trước những thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội.

Những thay đổi về thể chế, chính sách giáo dục của Nhật Bản đều nhằm hướng tới xây dựng XHHT

Nhật Bản đáp ứng được những yêu cầu cụ thể như: Cập nhật thường xuyên kiến thức, kỹ năng cho người lao động trong bối cảnh đời sống kinh tế - xã hội có sự thay đổi nhanh chóng; khắc phục được những tác động tiêu cực của xã hội “vị văn bằng”; khắc phục kịp thời sự phân tách giữa giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục cộng đồng; đáp ứng được yêu cầu giáo dục của xã hội trong bối cảnh già hóa dân số.

Về điều hành của Chính phủ: Việc điều hành của Chính phủ đối với xây dựng XHHT ở Nhật Bản được tiến hành một cách có hệ thống từ việc lập kế hoạch đến phân bổ cơ hội học tập tốt ở địa phương. Cơ quan Giáo dục không “đơn độc” trong việc triển khai xây dựng XHHT, mà các bộ, ngành đều có chương trình cụ thể để phối hợp thực hiện. Điển hình như, trong chương trình năm 2002 của các bộ, ngành tham gia xây dựng XHHT thì Bộ Kinh tế và Công Thương tập trung vào các chương trình nâng cao hiểu biết về công nghệ như: sử dụng truyền thông đa phương tiện, mở cửa trường đại học và viện nghiên cứu với công chúng, phát triển chương trình học tập tại bảo tàng khoa học, mở các lớp nghề cho học sinh phổ thông; Bộ Môi trường triển khai các chương trình về xây dựng các tỉnh kiểu mẫu trong giáo dục môi trường, tổ chức các hội chợ về môi trường, các sinh hoạt câu lạc bộ về môi trường,... Bộ Giáo dục đóng vai trò “Bảo vệ các tiêu chuẩn, đảm bảo đáp ứng các nhu cầu chương trình giảng dạy tổng thể và đào tạo cán bộ chuyên nghiệp”. Cục chính sách học tập suốt đời tại Nhật Bản được thành lập với các bộ phận chủ yếu: Hoạch định và điều phối chính sách; Lập kế hoạch nghiên cứu phân tích; Thúc đẩy học tập suốt đời; Giáo dục xã hội và học tập bình đẳng giới; Chính sách thông tin và truyền thông giáo dục. Cục này chịu trách nhiệm hoạch định giáo dục, thúc đẩy hợp tác giữa trường học, gia đình và cộng đồng để xây dựng XHHT. Bên cạnh đó, các hội đồng học tập suốt đời đã được thành lập ở cấp tỉnh, huyện và thành phố để phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển và thực hiện các chương trình xây dựng XHHT. Cùng với các cơ quan Chính phủ, cơ quan hành

chính địa phương, việc xây dựng XHHT ở Nhật Bản thu hút sự tham gia đông đảo của các đoàn thể công cộng, hệ thống các cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục tư nhân,... Bộ Giáo dục Nhật Bản đã thành lập Phòng Phát triển giáo dục tư nhân, trực thuộc Cục chính sách học tập suốt đời để hỗ trợ cho các hoạt động học tập suốt đời tại các cơ sở giáo dục tư nhân và phát triển các phong trào giáo dục, văn hóa, thể thao tại địa phương.

Về cải cách giáo dục trong nhà trường: Cải cách giáo dục trong nhà trường ở Nhật Bản được đẩy mạnh với phương châm hướng tới một nền giáo dục có khả năng nuôi dưỡng những con người có trái tim nhân hậu; giáo dục ý thức tự học tập và khả năng chủ động ứng phó với những biến đổi của xã hội. Từ giáo dục mẫu giáo, tiểu học, trung học đến đại học đều chú trọng tới những nội dung giáo dục cơ bản, cần thiết để hình thành một công dân có ích cho xã hội, giáo dục chú ý phát huy cá tính của mỗi cá nhân. Nội dung giáo dục trong nhà trường được tinh lọc giảm 1/3 so với chương trình cũ. Chương trình học trên lớp được giảm nhẹ, tăng các giờ học đạo đức, sinh hoạt ngoại khóa, tham quan dã ngoại, thực tập làm việc, tình nguyện giúp đỡ người già tại viện dưỡng lão... Phương pháp giảng dạy được cải tiến bằng việc xây dựng các giờ học lấy người học làm trung tâm, tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu. Người học phải chủ động quyết định mục đích học tập trong từng giờ học và tự tìm kiếm phương pháp học tập phù hợp để đạt được mục đích đề ra. Hệ thống nhà trường còn có trách nhiệm cung cấp thiết bị, cơ sở vật chất cho người dân sử dụng, tiếp nhận người đang đi làm hoặc những đối tượng khác không thuộc lứa tuổi học sinh được trở thành học sinh chính quy của nhà trường. Mỗi trường học đều phát huy vai trò chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng chương trình, nội dung giảng dạy và chế độ tuyển sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho mọi người dân có thể tham gia học tập.

Về phát triển hệ thống giáo dục xã hội và xây dựng các thành phố học tập suốt đời: Để xây dựng XHHT và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân, Nhật Bản đã thiết lập mạng lưới dịch

vụ rộng lớn phục vụ cho việc học tập. Hệ thống nhà văn hóa, thư viện, viện bảo tàng,... đóng vai trò chủ đạo trong việc lập kế hoạch, thực hiện và giải quyết các vấn đề về nhu cầu học tập của người dân địa phương. Các tổ chức công cộng của địa phương thường xuyên mở các khóa học tự do, các giờ giảng mở tại các trường đại học, các trung tâm văn hóa...; đồng thời, không ngừng đưa ra sáng kiến nhằm cung cấp các cơ hội học tập đa dạng, đáp ứng một cách linh hoạt và sáng tạo nhu cầu học tập của người dân. Thành phố học tập suốt đời là một phần trong chính sách thúc đẩy học tập suốt đời trong các cộng đồng và xây dựng XHHT. Tác dụng tích cực của thành phố học tập suốt đời là mang lại sự đổi mới kinh tế trong bối cảnh kinh tế tri thức. Các nhà hoạt động chính trị cũng như các nhà lãnh đạo chính quyền ở Nhật Bản coi việc phát triển các thành phố học tập như một chương trình hành động quan trọng, do đó họ rất tích cực triển khai chương trình này.

3. Một số kinh nghiệm cho Việt Nam trong xây dựng xã hội học tập

Ở Việt Nam, “Xây dựng xã hội học tập” là một chủ trương, một công việc lớn, quan trọng của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay. Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” xác định mục tiêu: “Bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế” [5]. Từ thực tiễn của Nhật Bản, để đạt được mục tiêu đề ra trong xây dựng XHHT, Việt Nam cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng XHHT. Thành công của Nhật Bản trong xây dựng XHHT xuất phát từ sự thay đổi nhận thức của Chính phủ và người dân về việc cải cách giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn đất nước. Khi điều kiện kinh tế -

xã hội và hội nhập quốc tế có sự thay đổi nhanh chóng, nếu giáo dục vẫn trì trệ, bảo thủ thì đất nước tất yếu bị tụt lùi. Do đó, để tạo bước chuyển căn bản trong xây dựng XHHT giai đoạn hiện nay, trước hết Việt Nam phải tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng XHHT trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Việc tuyên truyền phải thường xuyên, liên tục, thiết thực thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng XHHT. Việc xây dựng thể chế cho học tập suốt đời và XHHT được Nhật Bản chú trọng thực hiện sớm và đồng bộ. Đây là kinh nghiệm hay để Việt Nam học hỏi trong việc hoàn thiện thể chế xây dựng XHHT. Thời gian tới, cần tập trung nghiên cứu, đề xuất xây dựng Luật học tập suốt đời. Xây dựng tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng XHHT của các địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân. Rà soát, hoàn thiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; ban hành các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

Thứ ba, đổi mới giáo dục hướng tới xây dựng XHHT. Cải cách giáo dục Nhật Bản đã đặt mục tiêu trọng tâm là thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng XHHT. Tiếp thu kinh nghiệm này, quá trình đổi mới đồng bộ, toàn diện giáo dục Việt Nam cũng cần hướng tới mục tiêu xây dựng XHHT. Trong đó, giáo dục đại học tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa, trong đó tập trung phát triển áp dụng các công nghệ tiên tiến; nâng cao chất lượng đào tạo từ xa, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng. Giáo dục nghề nghiệp, đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Giáo dục

thường xuyên cần đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân. Tăng cường tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của các đài phát thanh, truyền hình trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

Thứ tư, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng. Trung tâm học tập cộng đồng là hạt nhân của XHHT Nhật Bản, giúp người dân có thể học tập mọi lúc, mọi nơi, trong suốt cuộc đời. Học hỏi kinh nghiệm thành công đó, thời gian tới chúng ta cần tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng. Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật. Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong cả nước.

Thứ năm, tổ chức các phong trào, cuộc vận động

để thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng XHHT. Thực tiễn xây dựng XHHT Nhật Bản cho thấy, các phong trào học tập suốt đời và xây dựng XHHT được duy trì rộng rãi thông qua các tổ chức cộng đồng ở tất cả các địa phương. Tham khảo kinh nghiệm này, chúng ta cần tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân. Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư. Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

4. Kết luận

Nhật Bản đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong việc xây dựng XHHT. Nghiên cứu, học hỏi thực tiễn từ Nhật Bản giúp Việt Nam có những bài học kinh nghiệm thiết thực để triển khai các chính sách, biện pháp nhằm từng bước tạo nên những chuyển biến cơ bản trong xây dựng XHHT theo hướng hình thành hệ thống giáo dục mở, linh hoạt, liên thông. Điều này góp phần thực hiện thành công khâu đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và mở rộng hội nhập quốc tế ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Choi, D. M, (2008). The Trend and Development of Learning Cities in Korea. *Journal of Higher Education and Lifelong Learning*, 16, 59-66.
2. Phạm Tất Dong (2022). Xã hội học tập. Truy cập tại: http://unescovietnam.vn/vnff/index.php?option=com_content&view=article&id=303:xa-hi-hc-tp&catid=58:tin-tc&Itemid=182.

3. Phạm Minh Hạc (chủ biên - 2000). *Tổng kết 10 năm (1990-2000) xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Vinh Hiển (2010). *Thực trạng và tầm nhìn về học tập suốt đời - xây dựng XHHT tại Việt Nam*. Diễn đàn Việt Nam, Hà Nội.
5. Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021, Phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 -2030*, Hà Nội.
6. Faure, Edgar (1972). *Learning to be*. UNESCO Paris: Offset Aubin.

Ngày nhận bài: 11/10/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/11/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 24/11/2022

Thông tin tác giả:

GIANG THỊ THANH NHÃ

Trường Đại học Phenikaa

DEVELOPING A LEARNING SOCIETY IN VIETNAM AND LESSONS LEARNED FROM JAPAN

● **GIANG THỊ THANH NHA**

Phenikaa University

ABSTRACT:

Developing a learning society is a trend in the world. In Japan, building a learning society has become a long-term goal in the national education reform and it serves as an engine of sustainable growth. Japan's process of building a learning society has left many valuable lessons for other countries. This paper analyzes Japan's process of building a learning society and draws some lessons learned for Vietnam.

Keywords: Japan, Vietnam, learning society, society, education, learning.